

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GC
TỈNH TG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bán án số: 100/2025/HNGĐ-ST

Ngày: **21 tháng 5 năm 2025.**

V/v “Ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GC, TỈNH TG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà: Võ Chi Lan.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan VH.

2. Bà Võ Thị BL.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh TK – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gc, tỉnh TG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gc, tỉnh TG tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Trường Bảo BV – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gc, tỉnh TG xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2025/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 02 Thủ Khoa Huân, khu phố 4, phường 2, thành phố Gc, tỉnh TG.

Địa chỉ liên hệ: Khu phố Giồng Cát, phường Long Hòa, thành phố Gc, tỉnh TG.

Bị đơn: Lý Trường Hưng, sinh năm 1976. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 02 Thủ Khoa Huân, khu phố 4, phường 2, thành phố Gc, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện chị Nguyễn Thị Thu Thủy là nguyên đơn trình bày:***

Chị và anh Hưng cưới nhau năm 1998, được Ủy ban nhân dân phường 2, thị xã Gc nay là phường 2, thành phố Gc cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 1998.

Thời gian dài chung sống, vợ chồng không có tiếng nói chung và chị thường xuyên bị anh Hưng bạo hành.

Về quan hệ hôn nhân: Nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Hưng.

Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên: Lý Trường Hân, sinh năm 1999 và Lý Gia Huy, sinh năm 2002. Cả hai đều trưởng thành, lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng:* Căn cứ vào khoản 4 Điều 27 luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; các điều 21, 22, 26, 35, 46, 48, 49, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 73, 92, 96, 97, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án và đương sự tuân theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thủy là được ly hôn với anh Hưng; về án phí căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH thì chị Thủy chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Thủy ly hôn với anh Hưng là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Gc, tỉnh TG theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Thủy và anh Hưng vắng mặt nên căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt.

[2.] Về nội dung:

1. Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Thủy và anh Hưng là tự nguyện được Ủy ban nhân dân phường 2, thị xã Gc nay là phường 2, thành phố Gc, tỉnh TG cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 1998 là hợp pháp. Chị Thủy cho rằng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung, chị Thủy yêu cầu được ly hôn, anh Hưng không phản đối nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Về con chung: Không xem xét giải quyết;

3. Về tài sản chung: Không tranh chấp;

4. Về nợ chung: Không tranh chấp.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Thủy chịu.

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Thủy và ý kiến đại diện Viện kiểm sát được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu Thủy:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu Thủy được ly hôn với anh Lý Trường Hưng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Thị Thu Thủy chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Nguyễn Thị Thu Thủy đã tạm ứng án phí tại biên lai số 0001328 ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gc, tỉnh TG. Như vậy, chị Nguyễn Thị Thu Thủy đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gc;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gc;
- UBND phường 2, thành phố Gc;
- Đương sự;
- Lưu hs, án văn. Ln 10.

VÕ CHI LAN